

NỘI DUNG HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN KHỐI 12 - TUẦN 9

HỌC KỲ I, NĂM HỌC: 2021 – 2022 (01/11- 06/10)

THỜI GIAN	NỘI DUNG KIẾN THỨC	HÌNH THỨC
Tuần 9	<i>Bài kiểm tra định kỳ</i>	Theo kế hoạch chung của nhà trường
	<i>Ai đã đặt tên cho dòng sông?</i> (trích) – Hoàng Phủ Ngọc Tường (tiết 1)	Xem nội dung bên dưới, SGK
	<i>TC: Chất trữ tình chính trị, nghệ thuật giàu tính dân tộc trong bài thơ Việt Bắc (Tố Hữu)</i>	Xem nội dung bên dưới

AI ĐÃ ĐẶT TÊN CHO DÒNG SÔNG? (Trích)

– Hoàng Phủ Ngọc Tường -

I. TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả

- Hoàng Phủ Ngọc Tường là nhà văn chuyên về bút kí với lối hành văn hướng nội,

- Sáng tác của ông kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất trí tuệ và tính trữ tình, giữa nghị luận sắc bén và tư duy đa chiều tổng hợp từ vốn kiến thức phong phú về triết học, văn hóa, lịch sử, địa lí ...

2. Tác phẩm

- Bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?”, viết tại Huế vào tháng một năm 1981.

- Bút kí thể hiện vẻ đẹp của dòng sông Hương xứ Huế thơ mộng và bộc lộ một cái “tôi” Hoàng Phủ Ngọc Tường Qua đó nhà văn bộc lộ tấm lòng yêu nước, tinh thần dân tộc gắn liền với tình yêu thiên nhiên sâu sắc, với truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời của sông Hương xứ Huế.

II. ĐỌC - TÌM VĂN BẢN

1. Vẻ đẹp sông Hương ở cảnh sắc thiên nhiên nhìn từ góc độ địa lí

***Ở thượng nguồn**, sông Hương mang vẻ đẹp mạnh mẽ, dữ dội và hùng vĩ như “*một bản trường ca của rừng già*”. Có khi nó “*rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn*”, lúc lại “*mãnh liệt qua những ghềnh thác*”, rồi “*cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực bí ẩn*” **Khi chảy qua giữa lòng Trường Sơn**, “*sông Hương đã sống một nửa cuộc đời mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại*” Vẻ đẹp này của sông Hương đã được “*rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng*”. Sông Hương có lúc: “*dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng*”. -> Với sự so sánh, nhân hóa, liên tưởng thú vị và độc đáo, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã nhìn sông Hương như một cô gái Huế sâu sắc, kín đáo mà giàu tâm trạng

***Ra khỏi rừng**, sông Hương mang “*sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ*”, “*trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa, xứ sở*”. Sông Hương hình như không muốn bộc lộ công lao to lớn ấy. Nó âm thầm chảy và lặng lẽ cống hiến qua nhiều thế kỉ. -> chiều sâu vẻ đẹp và “*nhân cách*” của dòng sông

*** Chảy về ngoại vi thành phố Huế**, sông Hương như “*người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại*” đang chờ người tình mong đợi đến đánh thức. Thủy trình của sông Hương như “*một cuộc tìm kiếm có ý thức*” người tình nhân đích thực. Dưới ngòi bút tài hoa, cùng với kiến thức về địa lí, năng lực quan sát và sự phong phú về ngôn từ và hình tượng sông Hương như một cô gái Huế dịu dàng, đầy nữ tính. Người con gái đẹp nằm ngủ mơ màng ấy được người tình đánh thức bỗng bừng lên sức sống mãnh liệt trong sự “*chuyển dòng liên tục*”, rồi “*vòng những khúc quanh đột ngột*”, “*uốn mình theo những đường cong thật mềm*”, “*vẽ một hình cung thật tròn*” rồi gợi cảm “*ôm lấy chân đồi Thiên Mụ*”, rồi lại “*đi trong dư vang của Trường Sơn*”, “*vượt qua lòng vực sâu*”, “*trôi đi giữa hai dãy đồi sừng sững như thành quách*”. **Trước khi xuôi dần về Huế**, sông Hương càng quyến rũ khi nó khoác lên mình những sắc màu tươi đẹp của Huế với vẻ đẹp biến ảo “*phản quang nhiều màu sắc của nền trời tây nam thành phố*”: “*sớm xanh, trưa vàng, chiều tím*”. Sông Hương “*trầm mặc*”

khi lặng lẽ chảy dưới chân những rừng thông u tịch với những lặng mộ âm u mà kiêu hãnh của các vua chúa triều Nguyễn. *Sông Hương lại mang trong mình vẻ đẹp của màu sắc “triết lý”, “cổ thi” khi đi trong âm hưởng ngân nga của tiếng chuông chùa Thiên Mụ.* Sông Hương dịu dàng ôm lấy chân đồi Thiên Mụ, “*mặt nước phẳng lặng*” như lắng lòng trước không gian vô thường, từ bi của Huế, phẳng lặng mãi đến tận lúc đi qua những “*xóm làng trung du bát ngát tiếng gà*”. *Sông Hương đột ngột “vui tươi hẳn lên giữa những biển bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long*”. Nó chảy “*một nét thẳng thực yên tâm*” khi nhìn thấy “*chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời nhỏ nhắn như những vành trăng non*”. Dòng sông đa cảm với bao nỗi niềm đã đánh thức bao vẻ đẹp tinh hoa, trở nên mềm mại dịu dàng như “*một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu*”.

Sông Hương chảy giữa lòng thành phố Huế, được Hoàng Phủ Ngọc Tường cảm nhận bằng kênh âm nhạc, “như một điệu slow tình cảm” sâu lắng, trữ tình. *Đặc trưng của Hương Giang: lưu tốc không nhanh, dòng chảy chậm, điệu chảy lững lờ. Nhà văn lí giải bằng trái tim: sông Hương chảy chậm, điệu chảy lững lờ vì nó quá yêu thành phố của mình nên “ngập ngừng như muốn đi muốn ở”, “vấn vương một nỗi lòng”. Ở góc độ âm nhạc, nhà văn còn gọi sông Hương là người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya. Sông Hương còn là “người tình dịu dàng và chung thủy”. Khi rời khỏi kinh thành, sông Hương chéch về hướng bắc, nó khoác lên mình chiếc áo màu mơ màng trong sương khói rồi lưu luyến ôm lấy đảo Côn Hên, chảy giữa màu xanh biếc của những vườn cau ngoại ô. Thế nhưng, quá nặng tình với Huế, dòng sông đâu dễ bỏ đi nhẹ nhàng. Nó “sực nhớ”, rồi :đột ngột đổi dòng”* trở lại thành phố lần cuối “*vấn vương*”, thậm chí có chút “*lặng lơ kín đáo*” của người tình thủy chung. Nhà văn hình dung sông Hương như nàng Kiều trở lại tìm Kim Trọng để nói một lời thề trước khi đi xa.

2.Nhìn từ góc độ văn hóa, con sông Hương có quan hệ mật thiết, gắn với nền âm nhạc cổ điển Huế. Trong khoảnh khắc, *sông Hương đã trở thành “một người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya”.* “*Toàn bộ nền âm nhạc cổ điển Huế đã được sinh thành trên mặt nước của dòng sông này, trong một khoang thuyền nào đó,*

giữa tiếng nước rơi bán âm của những mái chèo khuya”. Sông Hương còn là nguồn cảm hứng sáng tác “Truyện Kiều” của Nguyễn Du đã diễn tả điệu “Tứ đại cảnh” của Huế qua tiếng đàn của Kiều “trong như tiếng hạc bay qua – đục như tiếng suối mới sa nửa vời. Tác giả cho rằng có một dòng thi ca về sông Hương, một dòng sông không lặp lại mình trong cảm hứng của các thi sĩ: “Dòng sông trắng - lá cây xanh” trong thơ Tản Đà, là vẻ đẹp hùng tráng đầy khí phách “như kiếm dựng trời xanh” trong thơ Cao Bá Quát, là nỗi quan hoài vạn cổ “chiều trời bằng lảng bóng hoàng hôn” trong thơ Bà Huyện Thanh Quan, là vẻ đẹp rất Kiều nhưng lại mang sức mạnh phục sinh của tâm hồn trong thơ Tố Hữu với bài “Tiếng hát sông Hương” “Trên dòng Hương Giang – Em buông mái chèo”. Sông Hương đã hút hồn bao thi sĩ bởi nó là dòng sông gợi cảm đầy chất thi ca.

3. Nhìn vẻ đẹp sông Hương từ góc độ lịch sử, tác giả thấy dòng sông ghi dấu từng thời kì lịch sử oanh liệt, đã sống với những thế kỉ vinh quang của nó.

Sông Hương từng là dòng sông bảo vệ “*biên thùy xa xôi của đất nước các vua Hùng*”, “*trong sách địa dư của Nguyễn Trãi nó mang tên là Linh Giang, dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam của Tổ quốc Đại Việt*”; sông Hương từng soi bóng xuống kinh thành Phú Xuân của người anh hùng Nguyễn Huệ ở thế kỉ mười tám; từng chứng kiến những cuộc khởi nghĩa bi tráng của thế kỉ mười chín; rồi Cách mạng tháng Tám với những chiến công rung chuyển; cùng cổ vũ nồng nhiệt trong chiến dịch Mậu Thân 1968. Sông Hương đã ghi một “*nét son*” trong lịch sử của dân tộc. Nó đã trở thành áng “*sử thi viết giữa màu cỏ lá xanh biếc*” Chính điều đó đã làm sông Hương không bao giờ tự lặp lại mình trong cảm hứng của các thi sĩ.

III. TỔNG KẾT

1. Nghệ thuật: Ngòi bút tài hoa, cùng với kiến thức về địa lí, năng lực quan sát và sự phong phú về ngôn từ và hình tượng, ngôn ngữ giàu chất thơ kết hợp các biện pháp tu từ: so sánh, nhân hóa, liên tưởng thú vị và độc đáo...

2. Nội dung: Nhà văn đã tái hiện vẻ đẹp, chất thơ của Huế tập trung ở dòng sông Hương. Qua bài kí nổi bật lên hình tượng cái tôi của Hoàng Phủ Ngọc Tường.

Đó là một cái tôi tài hoa, uyên bác, giàu tình cảm và trí tưởng tượng lãng mạn, say mê cái đẹp của một tâm hồn nghệ sĩ tinh tế với sự hiểu biết phong phú về lịch sử, địa lí, văn hóa, nghệ thuật, với tình cảm vô cùng tha thiết đối với Huế.

TỰ CHỌN:

CHẤT TRỮ TÌNH CHÍNH TRỊ, NGHỆ THUẬT GIÀU TÍNH DÂN TỘC TRONG BÀI THƠ VIỆT BẮC (Tố Hữu)

I. Chất trữ tình – chính trị trong bài Việt Bắc

1. Khái niệm

+ Thơ Tố Hữu đúng là thơ chính trị, bởi đề tài trong thơ Tố Hữu là những vấn đề chính trị, hồn thơ Tố Hữu luôn hướng tới cái ta chung với lẽ sống lớn, tình cảm lớn và niềm vui lớn của Đảng, dân tộc, cách mạng.

+ Nhưng thơ Tố Hữu cũng rất đổi trữ tình. Tố Hữu đã đưa thơ trữ tình chính trị lên đến đỉnh cao. Có được điều ấy là nhờ những vấn đề chính trị trong thơ Tố Hữu đã được thực sự chuyển hóa thành những vấn đề của tình cảm, cảm xúc rất mực tự nhiên, chân thành, đầm thắm với một giọng thơ ngọt ngào, tâm tình, giọng của tình thương mến.

2. Biểu hiện của màu màu sắc trữ tình – chính trị qua đoạn trích

+ Đoạn trích trên đây đề cập đến sự kiện lịch sử là cuộc chia tay giữa những người kháng chiến với nhân dân Việt Bắc tháng 10 năm 1954, cảm hứng chủ đạo của bài thơ là cảm hứng ân tình cách mạng, niềm biết ơn sâu sắc với Đảng, Bác Hồ, căn cứ địa cách mạng, nhân dân trong suốt “mười lăm năm” gắn bó.

+ Đồng thời, cuộc chia tay trọng đại giữa người đi – kẻ ở diễn ra đầy lưu luyến, bịn rịn sau “mười lăm năm” gắn bó. Cán bộ về xuôi, đồn bào Việt Bắc, kẻ ở, người đi đã xưng hô một cách mộc mạc, giản dị thân thiết; “ta – mình”. Cách xưng hô như vậy thấm thiết yêu thương gợi nhớ những khúc hát ca dao của đôi lứa.

+ Cuộc chia tay lớn mang ý nghĩa lịch sử trọng đại bỗng ủa về trong dáng dấp của cuộc biệt li giữa những đôi lứa yêu nhau. Âm điệu thơ, lời thơ vừa xao xuyến,

bằng khuôn vừa da diết khắc khoải. Bao kỉ niệm, nghĩa tình suốt mười lăm năm gắn bó ghim lại trong mấy chữ tha thiết, mặn nồng.

+ Hàng loạt điệp từ, điệp cấu trúc đan kết vào nhau khiến điệu thơ da diết, quyến luyến, hần sâu một nỗi nhớ thương. Đặc biệt là từ nhớ điệp lại bốn lần. Đáp lại lời nhắn nhủ tha thiết của đồng bào chiến khu là sự im lặng lắng nghe của đồng bào miền xuôi.

+ Hình ảnh đồng bào Việt Bắc trong buổi chia li hiện lên qua cái nhìn của cán bộ kháng chiến thật giản dị, gần gũi, khác nào nỗi biệt li của những lứa đôi yêu nhau thắm thiết.

II. Tính dân tộc trong thơ Tố Hữu qua bài Việt Bắc

1. Giải thích khái niệm tính dân tộc trong văn học

Tính dân tộc là sự thể hiện những đặc điểm mang tính truyền thống của cuộc sống và phẩm chất tâm hồn dân tộc. Tính dân tộc thể hiện ở cả hai phương diện: nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.

2. Phân tích tính dân tộc trong bài thơ "Việt Bắc"

a. Về nội dung

+ Thơ Tố Hữu đã phản ánh đậm nét hình ảnh, con người Việt Nam, Tô quốc Việt Nam trong thời đại cách mạng, đã đưa những tư tưởng và tình cảm cách mạng hòa nhập và tiếp nối với truyền thống tinh thần, tình cảm, đạo lí của dân tộc.

+ Đề cập đến đề tài chiến tranh, bài thơ Việt Bắc hướng cảm xúc đến nghĩa tình thủy chung cách mạng của con người Việt Nam trong kháng chiến, đó là một phẩm chất có ý nghĩa truyền thống của dân tộc.

+ Bài thơ đã làm sống lại vẻ đẹp của thiên nhiên và con người Việt Bắc, vẻ đẹp của cuộc sống chiến đấu gian khổ nhưng âm áp tình người, vẻ đẹp của lịch sử cách mạng Việt Nam một thời không quên.

b. Về nghệ thuật

+ Tố Hữu sử dụng đa dạng các thể thơ, nhưng đặc biệt thành công trong các thể thơ truyền thống. Thơ lục bát kết hợp giọng cổ điển và dân gian, thể hiện những

nội dung tình cảm cách mạng có gốc rễ từ truyền thống tinh thần dân tộc, làm phong phú cho thể thơ lục bát dân tộc.

+ Bài thơ sử dụng cách nói "mình - ta" và lối đối đáp của ca dao dân ca, tạo nên một giọng thơ ngọt ngào thương mến, qua đó thể hiện những vấn đề có ý nghĩa trọng đại của dân tộc.

+ Bài thơ sử dụng từ ngữ và lối nói quen thuộc của dân tộc, những so sánh ví von truyền thống nhưng lại biểu hiện được nội dung mới của thời đại. Bài thơ có sự chuyển đổi linh hoạt về ngôn ngữ, giọng điệu, tạo nên hiệu quả biểu đạt cao. Chất thơ mang đậm sắc màu núi rừng và cuộc sống của những người dân Việt Bắc.

+**Nhạc điệu:** thể hiện chiều sâu tính dân tộc của nghệ thuật thơ Tố Hữu. Phát huy tiếng nhạc phong phú của các câu thơ, diễn tả nhạc điệu bên trong của tâm hồn, một thứ nhạc tâm tình mà ở bề sâu của nó là điệu cảm xúc dân tộc, tâm hồn dân tộc. Giai điệu thơ vừa ngọt ngào sâu lắng khi diễn tả tình cảm gắn bó thủy chung, vừa sôi động hào hùng thể hiện cuộc chiến đấu và chiến thắng vẻ vang của dân tộc, vừa tha thiết thành kính với hình ảnh Đảng và Bác Hồ kính yêu...

---HẾT---